

Số: *Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022*

KẾ HOẠCH
Thực hiện kê khai, công khai
bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả đối với việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.

- Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã *chung là các cơ quan, đơn vị*) căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động tổ chức quán triệt, hướng dẫn và triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về chỉ đạo, tổ chức thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị trực thuộc, người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập biết, thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Chỉ đạo lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, hằng năm, bổ sung và phục vụ công tác cán bộ của năm 2022 theo đúng thời gian quy định (*lập danh sách theo biểu mẫu*).

- Chỉ đạo bộ phận tiếp nhận, quản lý bản kê khai kiểm tra nội dung kê khai tài sản, thu nhập bảo đảm đầy đủ; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai giữa người có nghĩa vụ kê khai với cơ quan, đơn vị; bàn giao Bản kê khai cho Phòng Nội vụ huyện theo đúng quy định.

2. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

- *Đối với kê khai lần đầu*: Đối với người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác.

- *Đối với kê khai bổ sung và kê khai hằng năm*: Đối với trường hợp kê khai hằng năm, kê khai bổ sung theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 10 Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 25 tháng 12 năm 2022.

- *Đối với kê khai phục vụ công tác cán bộ*: Đối với người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại khoản 1 và 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác, việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Điều 39 Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Điều 11, 12, 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Bàn giao và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập

- Đối với người giữ chức vụ từ Trưởng phòng và tương đương trở lên gửi Ủy ban nhân dân huyện 01 bản kê khai tài sản, thu nhập (*qua Phòng Nội vụ huyện*) để tổng hợp bàn giao Thanh tra tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bàn giao 01 bản kê khai tài sản, thu nhập về Phòng Nội vụ huyện để quản lý theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị cử công chức của cơ quan, đơn vị đến nộp bản kê khai tài sản, thu nhập trực tiếp tại Phòng Nội vụ huyện để thực hiện ký biên bản bàn giao theo quy định.

- Thời gian các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2022 hoàn thành trước ngày 15 tháng 01 năm 2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã
(có kèm theo danh sách).

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện và Phòng Nội vụ huyện) kết quả thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022, trước ngày 15 tháng 01 năm 2023.

2. Giao Phòng Nội vụ huyện: Chủ trì, phối hợp Thanh tra huyện và các cơ quan liên quan thống nhất thành phần, thời gian... tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập trong năm 2022 đảm bảo theo các quy định hiện hành.

3. Giao Thanh tra huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thanh tra tỉnh kết quả kê khai tài sản thu nhập năm 2022. Trường hợp các cơ quan, đơn vị chậm hoặc không tổ chức triển khai thực hiện: căn cứ các quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xử lý theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị (có danh sách kèm theo);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh

DANH SÁCH CƠ QUAN, ĐƠN NHẬN KẾ HOẠCH

STT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
I	Các cơ quan hành chính thuộc huyện
1	UBND huyện
2	HĐND huyện
3	Văn phòng HĐND - UBND huyện
4	Thanh tra huyện
5	Phòng Dân tộc
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Tư pháp
8	Phòng Tài chính
9	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
10	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Văn hóa Thông tin
13	Phòng Lao động - TB&XH
14	Phòng Giáo dục và Đào tạo
15	Phòng Y tế
II	UBND các xã
1	UBND xã Đăk Hà
2	UBND xã Tu Mơ Rông
3	UBND xã Tê Xăng
4	UBND xã Măng Ri
5	UBND xã Văn Xuôi
6	UBND xã Ngọc Yêu
7	UBND xã Ngọc Lậy
8	UBND xã Đăk Tơ Kan
9	UBND xã Đăk Rơ Ông
10	UBND xã Đăk Sao
11	UBND xã Đăk Na
III	Các đơn vị sự nghiệp
1	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện
2	Trung tâm GDNN - GDTX huyện
3	Trung tâm VH TTDL & TT huyện
4	Trung tâm Môi trường và DV đô thị huyện
5	Ban QLDA ĐTXD huyện